|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH SÓC TRĂNG**  Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Sóc Trăng, ngày…..tháng…..năm 2021* |

**DỰ THẢO**

**KẾ HOẠCH**

**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2021**

Căn cứ Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nướcvà bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 – 2025;

UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nướcvà bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng năm 2021 cụ thể, như sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

- Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về công tác văn thư.

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc các mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ;

- Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp;

# - Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ Về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạngcủa Việt Nam;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025”;

- Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kiến trúc chính phủ điện tử Việt Nam 2.0.

- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 22/3/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng;

- Quyết định số 3601/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin;

- Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc thành lập Đội ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng;

- Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

- Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp;

- Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU ngày 16/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế;

- Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 03/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về nhất thể hóa thông tin doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng;

- Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

- Tiếp tục xây dựng, phát triển, duy trì các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử cấp tỉnh tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử đã được tỉnh phê duyệt.

- Triển khai các nền tảng cung cấp dịch vụ Đô thị thông minh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ, tương tác, đáp ứng với yêu cầu của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp, bổ sung thiết bị hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đảm bảo năng lực xử lý, bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin đang được vận hành tại Trung tâm. 100% máy chủ, thiết bị hạ tầng trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh được giám sát, đảm bảo an toàn thông tin, kết nối với Trung tâm giám sát an toàn thông tin quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông vận hành.

- Phấn đấu đưa 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện thực hiện lên mức độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 20% số với tổng số hồ sơ tiếp nhận; 100% thủ tục hành chính phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tích hợp 50% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% kết quả xử lý hồ sơ được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 100% hồ sơ của hệ thống một cửa điện tử của tỉnh được đồng bộ trạng thái trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ việc theo dõi, giám sát, đánh giá.

- Kết nối, liên thông các hệ thống thông tin cấp tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác thông qua nền tảng tích hợp, chia sẽ dữ liệu LGSP.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 50% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Triển khai phần mềm phòng chống, mã độc quản trị tập trung cho hệ thống máy chủ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh và các máy tính kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh;

- 100% hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin theo quy định.

- Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin, Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số

**III. NHIỆM VỤ**

Từ các mục tiêu nêu trên, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng năm 2021 đầu tư cho một số dự án, nhiệm vụ cụ thể như sau:

**1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

***1.1. Mua sắm bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đảm bảo năng lực triển khai Chính quyền số và đô thị thông minh***

**-** Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện nâng cấp, tái cấu trúc mô hình hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu tỉnh theo công nghệ điện toán đám mây phục vụ lưu trữ, vận hành hệ thống các ứng dụng, cơ sở dữ liệu dùng chung toàn tỉnh. Đảm bảo Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh được ứng dụng các công nghệ mới nhất.

+ Đảm bảo việc vận hành, sao lưu các ứng dụng dùng chung được đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh.

+ Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin, ứng dụng và CSDL phục vụ hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, xử lý các sự cố, lỗ hổng bảo mật, ngăn chặn các hành vi tấn công, truy cập trái phép vào hệ thống mạng và CSDL của cơ quan nhà nước tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh.

**-** Dự kiến hiệu quả đạt được:

+ Chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng được vận hành ổn định, có độ tin cậy, tốc độ cao, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

+ Có khả năng phục hồi nhanh chóng khi có sự cố xảy ra.

+ Đáp ứng nhu cầu triển khai các ứng dụng cần triển khai.

**-** Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành mua sắm, đầu tư trang thiết bị bổ sung; mở rộng cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh đảm bảo đủ năng lực triển khai các dự án ứng dụng CNTT.

**-** Kinh phí dự kiến thực hiện: 1.559 triệu đồng.

***1.2. Nâng cấp các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh***

**-** Nội dung thực hiện: Đầu tư bổ sung hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng phần mềm và thuê đường truyền số liệu chuyên dùng, mạng đường truyền cho các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

**-** Dự kiến hiệu quả đạt được:

+ Phát triển, bổ sung ngày càng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng phần mềm tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT

+ Phục vụ việc truyền tải thông tin thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp huyện, từ cấp huyện đến cấp xã một cách nhanh chóng với độ an toàn và bảo mật cao.

**-** Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

**-** Kinh phí dự kiến thực hiện: 2.221 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

***1.3. Thuê hệ thống thiết bị hội nghị Truyền hình trực tuyến cho 109 xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng***

**-** Nội dung thực hiện: Thuê hệ thống thiết bị hội nghị Truyền hình trực tuyến cho 109 xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng.

**-** Dự kiến hiệu quả đạt được:

+ Hạn chế tối đa các hội nghị tập trung nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí; giúp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời đến các xã, đặc biệt là các xã vùng sâu, vùng xa, Quốc phòng – An ninh được duy trì, giữ vững.

+ Các cuộc họp, hội nghị của giữa các Bộ, ngành trung ương với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đều có thể triển khai bằng hình thức trực tuyến thông qua hệ thống Hội nghị truyền hình từ tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh.

**-** Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

**-** Kinh phí dự kiến: 3.419 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương)

**2. Xây dựng các hệ thống nền tảng**

***2.1. Nâng cấp bổ sung nền tảng Chính phủ điện tử theo khung kiến trúc CPT Việt Nam 2.0; Nâng cấp, tích hợp, xây dựng, kết nối cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ CQĐT và Đô thị thông minh***

- Nội dung thực hiện: Nâng cấp, bổ sung các hệ thống Nền tảng chính quyền điện tử theo kiến trúc Chính quyền điện tử được ban hành và cập nhật theo khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam 2.0; Xây dựng, cung cấp các dịch vụ nền tảng, các dịch vụ dùng chung và trục tích hợp liên thông ứng dụng LGSP; Xây dựng, nâng cấp các phần mềm tích hợp với LGSP tỉnh Sóc Trăng theo Kiến trúc Chính phủ điện tử mới nhất phục vụ giao dịch điện tử, cải cách hành chính, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành; Xây dựng, nâng cấp, chuẩn hóa các CSDL dùng chung, CSDL chuyên ngành, CSDL mở (open data), liên kết đồng bộ với các CSDL quốc gia phục vụ CQĐT và Đô thị thông minh

- Dự kiến hiệu quả đạt được: các hệ thống Nền tảng chính quyền điện tử được xây dựng và cập nhật theo khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản mới nhất; các CSDL dùng chung, chuyên ngành được nâng cấp, chuẩn hóa và được liên thông, trao đổi dữ liệu đáp ứng các yêu cầu về giao dịch điện tử, cải cách hành chính, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành phục vụ CQĐT và Đô thị thông minh.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

**-** Kinh phí dự kiến: 12.000 triệu đồng (Vốn Đầu tư công trung hạn)

***2.2. Xây dựng trung tâm xử lý, điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm phục vụ chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Sóc Trăng***

- Nội dung thực hiện: Xây dựng Trung tâm điều hành hiển thị tích hợp, phân tích các thông tin theo thời gian thực của tất cả các hệ thống thông tin đã và sẽ triển khai trên địa bàn tỉnh; Đầu tư hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin cho TT THDL tỉnh nhằm mở rộng khả năng kết nối, xử lý, lưu trữ của Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh; Xây dựng, nâng cấp, tích hợp phần mềm để kết nối đến các hệ thống thông tin, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tương tác với chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Hiển thị tích hợp, phân tích các thông tin theo thời gian thực của tất cả các hệ thống thông tin đã và sẽ triển khai trên địa bàn tỉnh. Thể hiện trực tuyến kết quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền điện tử ở các ngành, các cấp. Tiếp nhận và tương tác trực tuyến với người dân, doanh nghiệp để giúp các cơ quan quản lý nhà nước kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh và trong đời sống, xã hội; Xây dựng một số phần mềm và các ứng dụng trên di động để kết nối đến các hệ thống thông tin, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tương tác với chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

**-** Kinh phí dự kiến: 21.260 triệu đồng (Vốn Đầu tư công trung hạn)

***2.3. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin và hoàn thiện hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ, tỉnh (LGSP)***

- Nội dung thực hiện: Bổ sung các thành phần Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trong nội bộ trong tỉnh Sóc Trăng và kết nối các hệ thống thông tin trong tỉnh với các hệ thống thông tin từ các Bộ, Ngành, Địa phương khác; Bổ sung hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, giải pháp an toàn thông tin bảo đảm khả năng vận hành của Nền tảng; Triển khai, tích hợp các dịch vụ dùng chung với các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh Sóc Trăng; Triển khai, tích hợp các dịch vụ khai thác thông tin từ các Bộ, Ngành, Địa phương.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: bổ sung các thành phần Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo yêu cầu kết nối các hệ thống thông tin trong tỉnh với các hệ thống thông tin từ các Bộ, Ngành, Địa phương khác và bảo đảm an toàn thông tin cũng như khả năng vận hành của Nền tảng.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

**-** Kinh phí dự kiến: 10.000 triệu đồng (Vốn Ngân sách Trung ương)

**3. Phát triển dữ liệu**

***3.1.*** ***Nâng cấp, chuẩn hóa các hệ thống thông tin và CSDL dùng chung cấp tỉnh***

- Nội dung thực hiện: Nâng cấp chuẩn hóa các hệ thống thông tin, CSDL cấp tỉnh đã triển khai phù hợp theo Khung kiến trúc Chính quyền điện tử mới nhất của tỉnh.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Các hệ thống thông tin và CSDL sau khi nâng cấp, chuẩn hóa dữ liệu đảm bảo các yêu cầu tích hợp, chia sẻ, liên thông dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin trên nền tảng kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng. Nâng cao hiệu quả, giá trị dữ liệu đã có.

**-** Phân công thực hiện: Các Sở, ban ngành và địa phương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện.

**-** Kinh phí dự kiến: 1.167 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương)

**4. Đảm bảo an toàn thông tin cho hoạt động của các cơ quan nhà nước**

***4.1. Ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong giao dịch của các cơ quan nhà nước***

**-** Nội dung thực hiện:

+ Trang bị đầy đủ chữ ký số USB, sim ký số PKI cho các cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh (từ cấp tỉnh đến cấp xã).

+ Tập huấn, hướng dẫn sử dụng.

+ Tích hợp các Chứng thư số, chữ ký số và các dịch vụ, ứng dụng đã triển khai.

**-** Dự kiến hiệu quả đạt được:

+ Đảm bảo tính định danh, pháp lý của tất cả các thông tin đươc trao đổi qua môi trường mạng giữa cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, giữa cơ quan với người dân và doanh nghiệp.

+ Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các ứng dụng, dịch vụ được triển khai cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh.

**-** Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban cơ yếu Chính phủ triển khai cung cấp các dịch vụ chứng thư số, chữ ký số cho tất cả các tổ chức, cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.

**-** Kinh phí dự kiến: 112 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

***4.2. Duy trì hoạt động, vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành Đô thị thông minh và cập nhật, bảo trì, các hệ thống thông tin***

**-** Nội dung thực hiện: Thuê dịch vụ bảo trì, vận hành các hệ thống thông tin cấp tỉnh đã triển khai cho các CQNN trên địa bàn tỉnh, an toàn an ninh và khắc phục sự cố tại TTTHDL, Chi phí trực vận hành, duy trì, mua sắm sửa chữa tài sản cho Trung tâm THDL và Trung tâm điều hành Đô thị thông minh, Chi phí chi trả nhuận bút tin bài, thù lao sưu tầm, hoạt động Ban biên tập.

- Dự kiến hiệu quả đạt được:

+ Đảm bảo quá trình vận hành của Trung tâm Tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành Đô thị thông minh và các hệ thống thông tin luôn được liên tục 24/24 giờ và 07 ngày trong tuần;

+ Kịp thời khắc phục, chỉnh sửa những lỗi phát sinh trong quá trình xử lý dữ liệu hoặc hoạt động của các hệ thống thông tin.

+ Kiểm tra, cải thiện hiệu năng của các hệ thống qua một thời gian sử dụng..

- Phân Công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

- Kinh phí dự kiến: 2.020 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

***4.3. Kiểm tra, đánh giá an toàn, bảo mật thông tin định kỳ cho các hệ thống thông tin***

- Nội dung thực hiện: Thực hiện rà quét, đánh giá an toàn, bảo mật thông tin cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 tại Trung tâm THDL tỉnh.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Các hệ thống thông tin thường xuyên được kiểm tra, đánh giá các điểm yếu nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các sự cố an toàn thông tin mạng gây gián đoạn hoạt động chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Thực hiện theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai thực hiện.

- Kinh phí dự kiến: 480 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương)

**5. Nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin**

### ***5.1. Nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả các dịch vụ công, Chính quyền số và Đô thị thông minh***

- Nội dung thực hiện: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả các dịch vụ công, ứng dụng Chính quyền số và các dịch vụ Đô thị thông minh.

- Dự kiến hiệu quả đạt được:

+ Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về Chính quyền số, Đô thị thông minh từng bước hình thành công dân điện tử hỗ trợ quá trình xây dựng Chính quyền số của tỉnh.

+ Hỗ trợ người dân làm quen các giao dịch với cơ quan Nhà nước qua môi trường mạng nhằm nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao chất lượng dịch vụ công và giảm các chi phí thực hiện các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

- Kinh phí dự kiến: 97 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

### ***5.2. Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực CNTT về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin, Kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính quyền điện tử.***

- Nội dung thực hiện: Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực CNTT về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin, Kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính quyền điện tử cho lực lượng cán bộ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Đào tạo, tập huấn các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, Kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính quyền điện tử nhằm xây dựng được nguồn nhân lực CNTT có đủ trình độ theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông tham mưu, vận hành, khai thác,phát triển các hệ thống thông tin các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin phù hợp với xu hướng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên triển khai thực hiện.

- Kinh phí dự kiến: 196 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

***5.3. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ các Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh***

- Nội dung thực hiện: Tập huấn nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ thông tin cho cán hộ Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Tập huấn nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ thông tin giúp cho cán bộ, hội viên, đoàn viên thuộc các Hội, đoàn thể hiểu rõ về vị trí, vai trò của công nghệ thông tin (CNTT) đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thời kỳ hội nhập quốc tế, cũng như sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương và hỗ trợ khai thác thông tin khoa học kỹ thuật trên môi trường mạng nhằm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công việc và sản xuất.

- Phân công thực hiện: các Hội, đoàn thể tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên triển khai thực hiện.

- Kinh phí dự kiến: 77 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

## **6. Các nhiệm vụ thường xuyên**

### ***6.1. Kinh phí hoạt động cho Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh***

- Nội dung thực hiện: Chi phí thực hiện các hoạt động chỉ đạo ứng cứu, xử lý sự cố, công tác, tập huấn, dự Hội nghị, Hội thảo về CNTT, an toàn thông tin mạng cho thành viên Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Phục vụ các hoạt động quản lý, tập huấn, Hội nghị, Hội thảo để thúc đẩy phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các CQNN trên địa bàn tỉnh.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực là đầu mối tham mưu cho UBND tỉnh.

- Kinh phí dự kiến: 360 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

*6.2. Kinh phí hoạt động cho Đội ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng*

- Nội dung thực hiện: Chi phí tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, diễn tập và ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng cho Đội ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng của các thành viên trong Đội ứng cứu khẩn cấp sự cố toàn thông tin mạng. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các CQNN trên địa bàn tỉnh.

- Phân công thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện.

- Kinh phí dự kiến: 183 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

### ***6.3. Hỗ trợ tổ chức hội thi tin cho Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng***

- Nội dung thực hiện: Tổ chức cuộc thi tin học ứng dụng cho các đối tượng là học sinh, sinh viên, cán bộ, hội viên của các Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

- Dự kiến hiệu quả đạt được: Khuyến khích các tài năng tin học trao dồi và phát triển, tạo nên phong trào học tập, sáng tạo, tiếp cận và ứng dụng CNTT trong các Hội, đoàn thể. Tạo hạt nhân lan tỏa nhận thức đầy đủ về hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động cho cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Phân công thực hiện: Tỉnh đoàn, Hội người mù tỉnh Sóc Trăng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức hội thi theo đối tượng mình quản lý. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí triển khai thực hiện.

- Kinh phí dự kiến: 180 triệu đồng (Vốn sự nghiệp địa phương).

**IV. GIẢI PHÁP**

**1. Giải pháp môi trường chính sách**

- Xây dựng, Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy chế, quy định về an toàn thông tin, ứng dụng chữ ký số, ứng dụng các CSDL, hệ thống thông tin, các nền tảng dịch vụ Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công do CQNN cung cấp qua môi trường mạng; quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

**2.** **Giải pháp thu hút nguồn lực CNTT**

- Cân đối bố trí ngân sách của tỉnh cho các Chương trình, Kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT trọng tâm, trọng điểm để đầu tư trang thiết bị hạ tầng kỹ thuật, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin và đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, phục vụ quản lý, chỉ đạo điều hành tại các cơ quan nhà nước.

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, nhất là hệ thống thông tin tập trung nhằm đảm bảo phát huy tính đồng bộ, hiệu quả của các hoạt động ứng dụng CNTT.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố với các chức năng, nhiệm vụ được phân công, tranh thủ tối đa các nguồn lực trong phạm vi quản lý của mình, tham mưu cho các cấp có thẩm quyền lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan để tạo thêm nguồn lực thúc đẩy mạnh mẽ việc ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh.

**3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính**

- Rà soát, bổ sung thêm nhiều nội dung ứng dụng CNTT vào tiêu chí chấm điểm cải cách hành chính của tỉnh đảm bảo phù hợp theo lộ trình và định hướng của Chính phủ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về việc ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính thông qua các chương trình đối thoại trực tiếp về cải cách hành chính, tổ chức hội thi, phát hành trên báo giấy, phát tờ rơi.

- Quá trình đầu tư triển khai chú trọng đến công tác cải cách TTHC, đơn giản hóa những thủ tục không cần thiết; rút ngắn dần khoảng cách của người dân, doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước. Chú trọng công tác cải cách TTHC theo hướng dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp thông qua môi trường mạng.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, tích hợp, liên thông các CSDL chuyên ngành, CSDL dùng chung cấp tỉnh, cấp Quốc gia để hạn chế tối đa việc cung cấp lại thông tin của người dân, doanh nghiệp.

**4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin**

- Xác định đảm bảo an toàn thông tin là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính sống còn của quá trình ứng dụng CNTT trong hoạt động các CQNN. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT để đảm bảo Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh của tỉnh hoạt động hiệu quả, tin cậy.

- Quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin; nâng cao nhận thức về trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin của từng cá nhân trong cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin cho cán bộ phụ trách CNTT nhằm nâng cao năng lực, khả năng xử lý khi có sự cố xảy ra.

- Hàng năm, tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT tại các cơ quan hành chính nhà nước. Qua kiểm tra kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin.

- Rà soát, đánh giá kịp thời có giải pháp xử lý phù hợp đối với các hệ thống thông tin trọng yếu của tỉnh theo cấp độ.

**5. Giải pháp tổ chức**

- Kiện toàn, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông trong việc tham mưu thực hiện Kế hoạch đạt mục tiêu của tỉnh đề ra.

- Phát huy vai trò của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT tại đơn vị mình; kết hợp chặt chẽ việc triển khai thực hiện Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính của tỉnh.

- Tăng cường năng lực cho cơ quan chuyên trách về CNTT, nâng cao năng lực cán bộ phụ trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị để đáp ứng được yêu cầu ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh.

**6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Người đứng đầu các CQNN chịu trách nhiệm trực tiếp về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của việc ứng dụng công nghệ thông tin.

- Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chính quyền điện tử, chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

- Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến với người dân, doanh nghiệp thông qua các nền tảng dịch vụ Đô thị thông minh, chuyên mục lấy ý kiến người dân trên hệ thống cổng thông tin điện tử và các mạng xã hội phổ biến.

**7. Tăng cường hợp tác về khoa học, công nghệ**

- Đẩy mạnh thu hút hợp tác về khoa học, công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các Cục, vụ, học viện, các trường đại học, có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, chủ động tham gia mạng lưới đổi mới sáng tạo quốc gia.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số tỉnh/thành phố về cơ chế, chính sách phát triển mô hình chính quyền điện tử. Chủ động hợp tác với các Tập đoàn viễn thông và công nghệ thông tin để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại.

**V. KINH PHÍ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí thực hiện trong năm 2021 là: **55.331** triệu đồng. Trong đó:

- Tổng kinh phí sự nghiệp địa phương là: **12.071** triệu đồng

- Tổng kinh phí sự nghiệp trung ương là: **10.000** triệu đồng

- Tổng kinh phí đầu tư là: **33.260** triệu đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục kèm theo).*

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh**

Phát huy hiệu quả vai trò của Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch ứng dụng CNTT từng năm; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

**2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, rà soát các TTHC công bố trên Cổng DVC của tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố các quy trình giải quyết TTHC có tính chất liên thông giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về CNTT của Sở Thông tin và Truyền thông, thực hiện tốt vai trò cơ quan chuyên trách CNTT của tỉnh; Chịu trách nhiệm cập nhật và điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh theo từng thời kỳ; nghiên cứu, đề xuất thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động ứng dụng CNTT đảm bảo đúng tiến độ thực hiện, tuân thủ chặt chẽ các quy định của Nhà nước.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các ứng dụng CNTT trong hoạt động của CQNN, bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thông suốt, kịp thời của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh

- Tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư và vốn sự nghiệp chi cho ứng dụng và phát triển CNTT. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, hạng mục CNTT trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị, hội thảo và các hình thức khác nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, tuyên truyền nâng cao nhận thức về CNTT và ATTT cho công chức, viên chức.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin hàng năm phù hợp với Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, thẩm định, giám sát và hỗ trợ các đơn vị triển khai đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với Khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh.

- Theo dõi hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

**4. Sở Nội vụ**

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện thúc đẩy gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng; tiếp tục theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong thực hiện công tác cải cách hành chính, triển khai nhiệm vụ lồng ghép tiêu chí đánh giá về ứng dụng CNTT vào bộ chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

**5. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí các đề án, dự án thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

**6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí vốn đầu tư công cho các dự án đầu tư đảm bảo thủ tục theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

**7. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai ứng dụng ISO điện tử trong việc thực hiện các TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương kết nối các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ để tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

**8. Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện**

- Người đứng đầu cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm trong việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan mình, thường xuyên theo dõi, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức duy trì và phát triển các ứng dụng CNTT tại đơn vị mình.; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT đảm bảo đồng bộ với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt, bảo đảm đồng bộ với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục rà soát cải tiến quy trình công việc, thủ tục và chuẩn hoá nghiệp vụ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 để triển khai ứng dụng CNTT hiệu quả;

- Tăng cường sử dụng các hệ thống CNTT đã đầu tư như: hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Thư điện tử, hệ thống MCĐT,… chỉ đạo thực hiện áp dụng quy trình MCĐT tại cơ quan, địa phương đối với tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương mình đảm bảo công tác tiếp nhận, hoàn trả kết quả hồ sơ của tất cả các TTHC được thực hiện tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Chủ động triển khai các biện pháp tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp về các dịch vụ công được cung cấp bằng hình thức trực tuyến thuộc trách nhiệm của cơ quan, địa phương; phổ biến các chính sách đến các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp khi giao dịch trực tuyến với cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Nghiên cứu áp dụng và triển khai các phần mềm, ứng dụng chuyên ngành, hệ thống CNTT trong các hoạt động nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu công tác đặc thù tại mỗi cơ quan, đơn vị.

- Cân đối kinh phí tại đơn vị để thực hiện duy trì, nâng cấp các ứng dụng CNTT đã được đầu tư.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan cấp trên.

12. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Sóc Trăng, Báo Sóc Trăng, Cổng TTĐT tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội; tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT và truyền thông tại địa phương.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 tỉnh Sóc Trăng./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ TTTT;  - Thường Trực UBND tỉnh;  - Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh  - UBND các huyện, thành phố;  - Cổng thông tin điện tử của tỉnh;  - Lưu VT. |  | **CHỦ TỊCH** |

**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN DỰ KIẾN TRIỂN KHAI NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch số ........./KH-UBND, ngày ......./....../2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng)*

*ĐVT: Triệu đồng*

| **TT** | **Tên nhiệm vụ/ dự án** | **Dự án mới/chuyển tiếp** | **Đơn vị chủ trì** | **Mục tiêu** | **Nội dung đầu tư** | **Kinh phí thực hiện** | | | | **Tổng kinh phí dự kiến** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NSĐP** | **NSTW** | **ĐTPT** |  | |
| **I** | **Xây dựng hạ tầng kỹ thuật** |  |  |  |  | **7.199** | **0** | **0** | **7.199** | |
| 1 | Mua sắm bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đảm bảo năng lực triển khai Chính quyền số và đô thị thông minh. | Dự án mới | Sở TT&TT | - Thực hiện nâng cấp, tái cấu trúc mô hình hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu tỉnh theo công nghệ điện toán đám mây phục vụ lưu trữ, vận hành hệ thống các ứng dụng, cơ sở dữ liệu dùng chung toàn tỉnh. - Đảm bảo việc vận hành, sao lưu các ứng dụng dùng chung được đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh. - Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin, ứng dụng và CSDL phục vụ hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, xử lý các sự cố, lỗ hổng bảo mật, ngăn chặn các hành vi tấn công, truy cập trái phép vào hệ thống mạng và CSDL của cơ quan nhà nước tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh. | Đầu tư bổ sung các trang thiết bị vận hành, sao lưu dữ liệu và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin vận hành tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh | 1.559 |  |  |  | |
| 2 | Nâng cấp các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh | Dự án mới | Sở TT&TT | - Phát triển, bổ sung ngày càng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng phần mềm tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT - Phục vụ việc truyền tải thông tin thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp huyện, từ cấp huyện đến cấp xã một cách nhanh chóng với độ an toàn và bảo mật cao. | Đầu tư bổ sung hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng phần mềm và thuê đường truyền số liệu chuyên dùng, mạng đường truyền cho các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã | 2.221 |  |  |  | |
| 3 | Thuê hệ thống thiết bị hội nghị Truyền hình trực tuyến cho 109 xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng | Dự án mới | Sở TT&TT | - Hạn chế tối đa các hội nghị tập trung nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí; giúp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời đến các xã, đặc biệt là các xã vùng sâu, vùng xa, Quốc phòng – An ninh được duy trì, giữ vững. - Các cuộc họp, hội nghị của giữa các Bộ, ngành trung ương với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đều có thể triển khai bằng hình thức trực tuyến thông qua hệ thống Hội nghị truyền hình từ tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh.. | Thuê hệ thống thiết bị hội nghị Truyền hình trực tuyến cho 109 xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng | 3.419 |  |  |  | |
| **II** | **Xây dựng các hệ thống nền tảng** |  |  |  |  | **0** | **10.000** | **33.260** | **43.260** | |
| 1 | Nâng cấp bổ sung nền tảng Chính phủ điện tử theo khung kiến trúc CPT Việt Nam 2.0; Nâng cấp, tích hợp, xây dựng, kết nối cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh | Dự án mới | Sở TT&TT | - Nâng cấp, bổ sung các hệ thống Nền tảng chính quyền điện tử theo kiến trúc Chính quyền điện tử được ban hành và cập nhật theo khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam 2.0 - Xây dựng, cung cấp các dịch vụ nền tảng, các dịch vụ dùng chung và trục tích hợp liên thông ứng dụng LGSP  - Xây dựng, nâng cấp các phần mềm tích hợp với LGSP tỉnh Sóc Trăng phục vụ giao dịch điện tử, cải cách hành chính, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành - Xây dựng, nâng cấp, chuẩn hóa các CSDL dùng chung, CSDL chuyên ngành, CSDL mở (open data), liên kết đồng bộ với các CSDL quốc gia phục vụ CQĐT và Đô thị thông minh | Đầu tư hệ thống hạ tầng, ứng dụng nền tảng phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử; Nâng cấp, tích hợp, xây dựng, kết nối cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh nhằm phục vụ tốt công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của các cơ quan Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương |  |  | 12.000 |  | |
| 2 | Xây dựng trung tâm xử lý, điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm phục vụ chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Sóc Trăng | Dự án mới | Sở TT&TT | - Hiển thị tích hợp, phân tích các thông tin theo thời gian thực của tất cả các hệ thống thông tin đã và sẽ triển khai trên địa bàn tỉnh. Thể hiện trực tuyến kết quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền điện tử ở các ngành, các cấp. Tiếp nhận và tương tác trực tuyến với người dân, doanh nghiệp để giúp các cơ quan quản lý nhà nước kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh và trong đời sống, xã hội; - Xây dựng một số phần mềm và các ứng dụng trên di động để kết nối đến các hệ thống thông tin, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tương tác với chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh. | Xây dựng Trung tâm điều hành hiển thị tích hợp, phân tích các thông tin theo thời gian thực của tất cả các hệ thống thông tin đã và sẽ triển khai trên địa bàn tỉnh; Đầu tư hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin cho TT THDL tỉnh nhằm mở rộng khả năng kết nối, xử lý, lưu trữ của Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh; Xây dựng, nâng cấp, tích hợp phần mềm để kết nối đến các hệ thống thông tin, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tương tác với chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh |  |  | 21.260 |  | |
| 3 | Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật,giải pháp bảo đảm an toàn thông tin và hoàn thiện hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ, tỉnh (LGSP) | Dự án mới | Sở TT&TT | - Bổ sung các thành phần Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh Sóc Trăng và kết nối các hệ thống thông tin trong tỉnh với các hệ thống thông tin từ các Bộ, Ngành, Địa phương khác. - Bổ sung hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, giải pháp an toàn thông tin bảo đảm khả năng vận hành của Nền tảng. - Triển khai, tích hợp các dịch vụ dùng chung với các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh Sóc Trăng. - Triển khai, tích hợp các dịch vụ khai thác thông tin từ các Bộ, Ngành, Địa phương. | Bổ sung các thành phần Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trong nội bộ trong tỉnh Sóc Trăng và kết nối các hệ thống thông tin trong tỉnh với các hệ thống thông tin từ các Bộ, Ngành, Địa phương khác; Bổ sung hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, giải pháp an toàn thông tin bảo đảm khả năng vận hành của Nền tảng; Triển khai, tích hợp các dịch vụ dùng chung với các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh Sóc Trăng; Triển khai, tích hợp các dịch vụ khai thác thông tin từ các Bộ, Ngành, Địa phương |  | 10.000 |  |  | |
| **III** | **Phát triển dữ liệu** |  |  |  |  | **1.167** | **0** | **0** | **1.167** | |
| 3 | Nâng cấp, chuẩn hóa các hệ thống thông tin và CSDL cấp tỉnh | Dự án mới | Sở TT&TT | Thực hiện nâng cấp, chuẩn hóa dữ liệu của các hệ thống thông tin và CSDL đảm bảo các yêu cầu tích hợp, chia sẻ, liên thông dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin trên nền tảng kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng. Nâng cao hiệu quả, giá trị dữ liệu đã có | Nâng cấp chuẩn hóa các hệ thống thông tin, CSDL cấp tỉnh đã triển khai phù hợp theo Khung kiến trúc Chính quyền điện tử mới nhất của tỉnh | 1.167 |  |  |  | |
| **IV** | **Đảm bảo an toàn thông tin cho hoạt động của các cơ quan nhà nước** |  |  |  |  | **2.612** | **0** | **0** | **2.612** | |
| 1 | Ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong giao dịch của các cơ quan nhà nước |  | Sở TT&TT | Đảm bảo tính định danh, pháp lý của tất cả các thông tin đươc trao đổi qua môi trường mạng giữa cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, giữa cơ quan với người dân và doanh nghiệp; Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các ứng dụng, dịch vụ được triển khai cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh. | - Trang bị chữ ký số USB, sim ký số PKI cho các cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh (từ cấp tỉnh đến cấp xã). - Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức và hướng dẫn sử dụng chữ ký số chuyên dùng cho cán bộ, công chức. - Tích hợp các Chứng thư số, chữ ký số và các dịch vụ, ứng dụng đã triển khai. | 112 |  |  |  | |
| 2 | Duy trì hoạt động, vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành Đô thị thông minh và cập nhật, bảo trì, các hệ thống thông tin | Dự án mới | VP UBDN tỉnh; Sở TT&TT | - Đảm bảo quá trình vận hành của Trung tâm Tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành Đô thị thông minh và các hệ thống thông tin luôn được liên tục 24/24 giờ và 07 ngày trong tuần;  - Kịp thời khắc phục, chỉnh sửa những lỗi phát sinh trong quá trình xử lý dữ liệu hoặc hoạt động của các hệ thống thông tin. - Kiểm tra, cải thiện hiệu năng của các hệ thống qua một thời gian sử dụng. | Thuê dịch vụ bảo trì, vận hành các hệ thống thông tin cấp tỉnh đã triển khai cho các CQNN trên địa bàn tỉnh, an toàn an ninh và khắc phục sự cố tại TTTHDL, Chi phí trực vận hành, duy trì, mua sắm sửa chữa tài sản cho Trung tâm THDL và Trung tâm điều hành Đô thị thông minh, Chi phí chi trả nhuận bút tin bài, thù lao sưu tầm, hoạt động Ban biên tập | 2.020 |  |  |  | |
| 3 | Kiểm tra, đánh giá an toàn, bảo mật thông tin định kỳ cho các hệ thống thông tin | Dự án mới | Sở TT&TT | Thực hiện rà quét, đánh giá an toàn, bảo mật thông tin cho các hệ thống thông tin tại Trung tâm THDL tỉnh | Thực hiện rà quét, đánh giá an toàn, bảo mật thông tin cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 tại Trung tâm THDL tỉnh. | 480 |  |  |  | |
| **V** | **Nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin** |  |  |  |  | **370** | **0** | **0** | **370** | |
| 1 | Nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả các dịch vụ công, Chính quyền số và Đô thị thông minh |  | Sở TT&TT | - Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về Chính quyền số, Đô thị thông minh từng bước hình thành công dân điện tử hỗ trợ quá trình xây dựng Chính quyền số của tỉnh.  - Hỗ trợ người dân làm quen các giao dịch với cơ quan Nhà nước qua môi trường mạng nhằm nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao chất lượng dịch vụ công và giảm các chi phí thực hiện các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp. | Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả các dịch vụ công, ứng dụng Chính quyền số và các dịch vụ Đô thị thông minh | 97 |  |  |  | |
| 2 | Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin, Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số |  | Sở TT&TT | - Đào tào, tập huấn các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin nhằm xây dựng được nguồn nhân lực CNTT có đủ trình độ theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông tham mưu, vận hành, khai thác và phát triển các hệ thống thông tin các cơ quan, đơn vị đảm bảo an toàn thông tin phù hợp với xu hướng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 | Đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực CNTT về ứng dụng CNTT, an toàn thông tin, Kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính quyền điện tử cho lực lượng cán bộ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh | 196 |  |  |  | |
| 3 | Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ các Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh |  | Các Hội, đoàn thể | Tập huấn nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ thông tin giúp cho cán bộ, hội viên, đoàn viên thuộc các Hội, đoàn thể hiểu rõ về vị trí, vai trò của công nghệ thông tin (CNTT) đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thời kỳ hội nhập quốc tế, cũng như sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương và hỗ trợ khai thác thông tin khoa học kỹ thuật trên môi trường mạng nhằm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công việc và sản xuất. | Tập huấn nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ thông tin cho cán hộ Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh | 77 |  |  |  | |
| **VI** | **Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin khác** |  |  |  |  | **723** | **0** | **0** | **723** | |
| 1 | Kinh phí hoạt động cho BCĐ Chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng |  | Sở TT&TT | Phục vụ các hoạt động quản lý, tập huấn, Hội nghị, Hội thảo để thúc đẩy phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các CQNN trên địa bàn tỉnh | Chi phí thực hiện các hoạt động chỉ đạo ứng cứu, xử lý sự cố, công tác, tập huấn, dự Hội nghị, Hội thảo về CNTT, an toàn thông tin mạng cho thành viên Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh | 360 |  |  |  | |
| 2 | Kinh phí hoạt động cho đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Sóc Trăng |  | Sở TT&TT | Chi phí tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, diễn tập và ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng cho Đội ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng. | Chi phí tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, diễn tập và ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng cho Đội ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng | 183 |  |  |  | |
| 3 | Hỗ trợ tổ chức hội thi tin cho Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng |  | Tỉnh đoàn; Hội người mù tỉnh | Tổ chức cuộc thi tin học ứng dụng cho các đối tượng là học sinh, sinh viên, cán bộ, hội viên của các Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh. | Tổ chức cuộc thi tin học ứng dụng cho các đối tượng là học sinh, sinh viên, cán bộ, hội viên của các Hội, đoàn thể trên địa bàn tỉnh | 180 |  |  |  | |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  | **12.071** | **10.000** | **33.260** | **55.331** | |

Trong đó:

- Tổng nguồn sự nghiệp địa phương: **12.071** triệu đồng.

- Tổng nguồn sự nghiệp Trung ương: **10.000** triệu đồng

- Tổng vốn Trung hạn: **33.260** triệu đồng.